TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226 /2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 21 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Phương.

2. Ông Lê Đức Hiếu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc "Ly hôn"

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 5, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Hoàng Tấn Th, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 4, Thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Hoàng Tấn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Th và anh Hoàng Tấn Th không có con chung, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Th và anh Hoàng Tấn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung; nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chị Lê Thị Th thuận chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/006364, ngày 23/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Đương sự (chị Th, anh Th);
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Ngọc Tú